

Hướng dẫn sử dụng máy cấp nhãn LFSID screen

Model áp dụng **LFSID-60S** · **LFSID-100S** · **LFSID-150S** · **LFSID-200S** · **LFSID-250S**

Liên hệ

Tel / WeChat +86 134 2139 1163

Email sales@baxida-tech.com

Lưu ý quan trọng

- 1、Tránh để bộ cấp liệu tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời và các nguồn nhiệt khác;
- 2、Điện áp làm việc của máy là 24V, dòng điện cần lớn hơn 2A, và tránh kết nối cùng ổ cắm nguồn với các thiết bị điện có công suất lớn.
- 3、Vui lòng sử dụng khăn khô/mềm (không chứa chất dễ bay hơi) để lau bộ cấp liệu;
- 4、Dao bóc và bàn nhận liệu không được chịu va đập cũng như bám bẩn;
- 5、Tránh côn trùng gặm nhấm, chuột cắn xâm nhập gây nứt vỡ, gỉ sét, hư hỏng sản phẩm hoặc linh kiện (như vỏ, màn hình LED, giao diện, đường mạch linh kiện, v.v.).
- 6、Vui lòng không sử dụng tổ chức hoặc nhân viên không được công ty chúng tôi ủy quyền để lắp đặt, sửa chữa, thêm hoặc tháo lắp;
- 7、Nghiêm cấm va chạm, xin lưu ý va chạm giữa các bộ cấp liệu với nhau hoặc với vật thể khác có thể gây hư hỏng nhỏ đến cực nhỏ, dẫn đến suy giảm chức năng và hiệu suất.

Vận chuyển và xác nhận nhận hàng

Để duy trì quý khách nhận được hàng nguyên vẹn, khi nhận hàng, vui lòng cùng bên vận chuyển mở thùng kiểm tra trực tiếp, xác nhận sản phẩm không bị hư hỏng do vận chuyển và không thiếu hụt rồi mới ký nhận. Nếu có hư hỏng hoặc thiếu hụt do vận chuyển, vui lòng không ký nhận, lưu ý giữ nguyên hàng hóa, vật liệu đóng gói và phụ kiện, đồng thời liên hệ ngay với công ty chúng tôi. Trong ngày nhận hàng, nếu bên mua không có ý kiến gì về sản phẩm đã nhận, được coi là nghiệm thu đạt, công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về hư hỏng hàng hóa. (Trừ trường hợp hợp đồng có quy định khác)



Tổng quan về bộ cấp liệu

3.1 Phạm vi ứng dụng của bộ cấp liệu

3.1.1 Dù là nhãn giấy hay thép hỗ trợ FPC, các loại băng keo麦拉, xốp, lưới chống bụi, băng keo nhiệt độ cao, v.v. vật liệu dạng cuộn đều có thể sử dụng label feeder.

3.1.2 Khả năng tương thích kích thước vật liệu mạnh, một label feeder có thể đáp ứng tất cả vật liệu trong kích thước tối đa, đồng thời hỗ trợ một hàng hoặc nhiều hàng, tối đa hóa hiệu quả sử dụng máy.

3.1.3 Bộ cấp liệu dạng cuộn chủ yếu được ứng dụng trong ngành đóng gói, 3C, FPC, điện tử;

3.1.4 Không cần mua riêng máy dán nhãn, kết hợp label feeder với máy dán chip là có thể thực hiện công việc dán.

(Lấy một trong các model để giới thiệu minh họa. Các model khác nhau, một số cấu trúc khác nhau, cụ thể lấy thực tế làm chuẩn)

3.2 Cấu trúc ngoại quan bộ cấp liệu

Cách luân băng liệu của bộ cấp liệu

4.1 Hướng dẫn luân liệu bộ cấp liệu

4.1.1 Cuộn liệu bắt đầu từ trục lắp nhãn, đi qua trục quấn dây, cần dùng vòng chặn để giới hạn cuộn liệu, ngăn dao động trái phải;

4.1.2 Qua thanh trượt giới hạn chiều rộng dẫn hướng nhãn (có thể dùng cờ lê lục giác mở vít机米 bên trong, di chuyển khối dẫn hướng đến vị trí phù hợp theo chiều rộng cuộn liệu), luân qua tấm ép (có thể nới lỏng bốn vít机米 của tấm ép, điều chỉnh độ cao theo độ dày nhãn);

4.1.3 Gạt cần gạt nắp ép liệu xuống, mở nắp ép liệu, cuộn liệu kẹp giữa nắp ép liệu và trục chủ động, nhấn nắp ép liệu để kẹp chặt nhãn;

4.1.4 Cuối cùng, cuộn liệu rỗng được thu hồi qua trục thu hồi băng liệu thải.

4.2 Sơ đồ luân liệu bộ cấp liệu

4.3 Lưu ý khi luân liệu:

4.3.1 Hướng góc của băng liệu cần giữ thẳng;

4.3.2 Nhãn lớn hoặc nhãn dễ bóc rời, có thể không cần qua trục quần dây lò xo, ngăn nhãn bóc sớm do góc lớn;

4.3.3 Nhãn nhỏ khó bóc có thể thay đổi hướng lưỡi dao bóc, chuyển sang mặt có góc nhỏ hơn để sử dụng.

Hướng dẫn vận hành cảm biến quang sợi của bộ cấp liệu

5.1 Ngoại quan cảm biến quang sợi

① Khi nhãn ở điểm quang sợi, bộ khuếch đại quang sợi sẽ tạo ra giá trị cảm biến tương ứng.

② Khi giá trị cài đặt làm việc quang sợi > giá trị cảm biến quang sợi và đèn sáng, phát hiện có liệu; giá trị cài đặt làm việc quang sợi < giá trị cảm biến quang sợi, trạng thái không có liệu. Trong hình 200 là giá trị cài đặt làm việc quang sợi, giá trị cài đặt làm việc lớn hơn trạng thái không liệu 200 là được.

Cảm biến quang sợi

Giá trị cài đặt làm việc

Giá trị cảm biến quang sợi

5.2 Hướng dẫn nút bấm

Tăng giá trị cài đặt làm việc quang sợi. Giảm giá trị cài đặt làm việc quang sợi.

5.3 Hướng dẫn sử dụng

Hướng dẫn vận hành màn hình hiển thị bộ cấp liệu

6.1 Hướng dẫn sử dụng màn hình hiển thị

6.1.1 Chế độ làm việc Tự động: chế độ sản xuất; Thủ công: dừng sản xuất, dùng để lên liệu, thay liệu;

6.1.2 Vị trí cấp liệu: điều chỉnh khoảng cách cấp liệu, điều chỉnh khoảng cách đưa liệu phù hợp theo kích thước nhãn. (Nhãn cong lên hoặc đưa quá nhiều, tức là vị trí cấp liệu quá lớn. Nhãn đưa không tới, có thể tăng vị trí cấp liệu);

6.1.3 Tốc độ cấp liệu: trong trường hợp nhãn bóc hoàn thành, tăng hoặc giảm tốc độ, vị trí cấp liệu cần thay đổi điều chỉnh tương ứng. Không theo đuổi tốc độ dán chip, có thể cài đặt 30-50 là được, giữ cấp liệu ổn định;

6.1.4 Độ trễ cấp liệu: tức là sau khi đưa xong một liệu, qua một khoảng thời gian rồi đưa liệu tiếp theo. Đơn vị là 0.1s (tay máy lấy liệu chậm, tốc độ đưa nhãn nhanh, có thể cài đặt trễ);

6.1.5 Số lượng sản xuất: đếm mỗi khi nhãn được đưa ra một hàng, nhấn giữ có thể xóa về 0 để đếm lại.

: Trong chế độ thủ công, đưa nhãn một lần

: Trong chế độ thủ công, cuộn liệu lùi một bước nhỏ; trong chế độ tự động nhấn nút này, giá trị vị trí cấp liệu sẽ tự động giảm.

: Trong chế độ thủ công, cuộn liệu tiến một bước nhỏ; trong chế độ tự động nhấn nút này, giá trị vị trí cấp liệu sẽ tự động tăng.

: Cài đặt tham số, có thể cài đặt định dạng Trung/Anh, có thể cài đặt tín hiệu liên lạc với máy dán chip (cần kết nối dây tín hiệu).

Hướng dẫn đấu dây bộ cấp liệu nhãn

7.1 Khi máy dán chip cần feeder cung cấp tín hiệu có nhãn, cần đấu dây màu vàng. Cài đặt giao diện: Chọn tín hiệu có liệu→Dùng; khi trên bộ cấp liệu có nhãn, sẽ cấp cho máy dán chip tín hiệu 0V.

7.2 Nếu máy dán chip muốn điều khiển trạng thái ra nhãn của bộ cấp liệu, cài đặt giao diện: Chọn tín hiệu cấp liệu→Dùng; máy dán chip cần cấp tín hiệu 0V cho dây màu xanh lá của bộ cấp liệu thì bộ cấp liệu mới thực hiện thao tác đưa nhãn.

7.3 Cài đặt giao diện: Chọn tín hiệu cấp liệu→Không dùng, bộ cấp liệu mặc định tự động thực hiện thao tác đưa nhãn khi bàn liệu không có nhãn.

Quy định bảo hành sau bán hàng

Thời gian bảo hành sản phẩm được tính từ ngày mua, thời hạn bảo hành một năm.

Trong thời gian bảo hành, nếu sản phẩm hoạt động không bình thường do chất lượng bản thân sản phẩm, công ty chúng tôi sẽ cung cấp dịch vụ sửa chữa miễn phí. Các trường hợp sau đây không được sửa chữa miễn phí:

一、 Sản phẩm hoặc linh kiện vượt quá thời hạn bảo hành tương ứng;

二、 Hư hỏng hoặc trục trặc do sử dụng, bảo trì hoặc bảo quản sai cách hoặc không phù hợp như: vận chuyển không đúng cách; sử dụng không theo mục đích hợp lý dự kiến của sản phẩm; cắm rút thiết bị ngoại vi không đúng cách; rơi ngã hoặc va đập ép lực bên ngoài không đúng cách;

三、 Tiếp xúc hoặc phơi nhiễm với nhiệt độ, dung môi, axit kiềm, ngâm nước hoặc môi trường ẩm ướt không phù hợp; hoặc dị vật xâm nhập gây nứt vỡ, gỉ sét, hư hỏng sản phẩm hoặc linh kiện, v.v.

四、 Hư hỏng hoặc trục trặc do tổ chức hoặc nhân viên không được công ty chúng tôi ủy quyền lắp đặt, sửa chữa, thay đổi, thêm hoặc tháo lắp;

五、 Hư hỏng hoặc trục trặc do bất khả kháng hoặc sự kiện ngoài ý muốn.

Sau khi hết thời hạn bảo hành và thiết bị không thuộc quy định bảo hành miễn phí, người dùng vẫn có thể nhận được dịch vụ sửa chữa của công ty chúng tôi, nhưng cần thu phí linh kiện và sửa chữa tùy theo tình hình.

Trước khi xuất hàng, chúng tôi sẽ điều chỉnh tham số theo mẫu quý khách cung cấp, thông thường sau khi nhận sản phẩm kết nối nguồn là có thể sử dụng, nếu có trường hợp không hiểu cách vận hành, hãy liên hệ kỹ thuật công ty chúng tôi hướng dẫn vận hành từ xa trực tuyến, nếu cần thay linh kiện mới gửi sản phẩm về.

Sứ mệnh của chúng tôi

Cam kết trong lĩnh vực tự động hóa ngành điện tử giải quyết:

Vấn đề kỹ thuật "theo đuổi đổi mới" của sản phẩm trong quá trình nghiên cứu phát triển;

Vấn đề kỹ thuật "làm việc ổn định" của sản phẩm trong sản xuất công nghiệp;

Vấn đề quản lý "chất lượng liên tục" của sản phẩm trong quá trình sản xuất;

Vấn đề dịch vụ "hiệu quả và trách nhiệm" của sản phẩm trong quá trình sử dụng;

Vấn đề thị trường "chi phí tổng hợp" liên tục giảm cho sản phẩm của khách hàng.